

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Phát triển thanh niên
tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Sau khi báo cáo và xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết Phát triển thanh niên tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Tổng số thanh niên trên địa bàn tỉnh hiện nay khoảng 170.000 người (trong độ tuổi 16-30 tuổi) chiếm khoảng 28,38% dân số toàn tỉnh, trong đó: nam chiếm 49,88%, nữ chiếm 50,12%, thành thị chiếm 14,26%, nông thôn chiếm 85,74%; thanh niên dân tộc thiểu số chiếm 79,9% (thanh niên dân tộc Thái và dân tộc Mông chiếm 69,7%; thanh niên các dân tộc ít người khác chiếm 10,2%); thanh niên dân tộc Kinh chiếm 20,1%.

Việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về thanh niên và Chiến lược phát triển thanh niên giai đoạn 2011-2020 đã đạt được những kết quả nhất định: nhận thức của các cấp, các ngành và xã hội về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của lực lượng thanh niên ngày càng nâng cao; các cơ chế, chính sách, chương trình, dự án, đề án phát triển thanh niên được tổ chức thực hiện có hiệu quả; lực lượng thanh niên ngày càng được tiếp cận và thụ hưởng nền văn hóa, giáo dục, khoa học công nghệ tiên tiến, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển thanh niên trong tình hình mới, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên còn một số hạn chế, khó khăn như: công tác kiểm tra, theo dõi, nắm tình hình thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ về thanh niên của một số cấp ủy, chính quyền chưa được quan tâm đúng mức; việc chăm lo, xây dựng đội ngũ

thanh niên vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số chưa đáp ứng yêu cầu; trình độ, kỹ năng, tính kỷ luật, tính năng động, sáng tạo của một bộ phận thanh niên chưa đáp ứng kịp với xu thế phát triển; công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ thanh niên chưa được đầy đủ, toàn diện; nhận thức về các vấn đề xã hội như HIV/AIDS, ma túy, mại dâm, bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản, bạo lực gia đình còn hạn chế nhất định; công tác định hướng, tổ chức đào tạo nghề, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất chưa đáp ứng yêu cầu phát triển.

Sự phát triển nhanh chóng của khoa học, công nghệ tiếp tục tạo thời cơ và mở ra cho thanh niên những cơ hội để phát triển về trí tuệ, sức sáng tạo, tính cạnh tranh, khả năng tiếp cận, chủ động thích ứng và hội nhập. Tuy nhiên, cũng đặt ra những thách thức về sự cạnh tranh kinh tế, chất lượng nguồn lao động trẻ và những vấn đề an ninh phi truyền thống như an ninh mạng, thiên tai, dịch bệnh... tác động trực tiếp đến diễn biến tư tưởng, tâm lý và sự phát triển của thanh niên.

Ngày 24/7/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1331/QĐ-TTg ban hành Chiến lược Phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, xác định rõ quan điểm, nguyên tắc, mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp tổ chức thực hiện. Tại điểm c, khoản 7, mục IV Quyết định số 1331/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ giao UBND tỉnh “xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên giai đoạn 2021- 2030; ban hành Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030 trên cơ sở Chiến lược đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và hướng dẫn của Bộ Nội vụ”.

Vì vậy, để triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021- 2030 đảm bảo phù hợp với địa bàn và tình hình thực tế tại địa phương, việc ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030 là thực sự cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030 nhằm triển khai kịp thời và có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thanh niên theo Điều 40 Luật thanh niên năm 2020 và Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Quan điểm

Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2030 phải bám sát các quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển thanh niên; kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được của Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Điện Biên giai đoạn 2011 - 2020; phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của tỉnh (*có Phụ lục phân tích cụ thể kèm theo*).

Phát huy vai trò của thanh niên là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường và mở

rộng hợp tác quốc tế để phát triển thanh niên.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Để kịp thời triển khai, thực hiện quy định tại Điều 40 Luật Thanh niên năm 2020 và điểm c khoản 7 mục IV Điều 1 Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030, Sở Nội vụ đã chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

Dự thảo Nghị quyết đã được lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan trước khi được Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua tại phiên họp thường kỳ tháng 11/2021. Trên cơ sở ý kiến tham gia của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh rà soát, chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Về bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 4 điều, trong đó:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Điều 2. Mục tiêu cụ thể

Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Điều 4. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

2.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thể hệ thanh niên tỉnh Điện Biên phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng quê hương, đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình hiện nay. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, chung tay xây dựng tỉnh Điện Biên ngày càng phát triển nhanh và bền vững.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

- Hằng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của

các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

2.2.2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Đến năm 2030, 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

- Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỷ lệ 100%.

2.2.3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

- Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Phấn đấu đến năm 2030, có 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hằng năm, có ít nhất 6.000 thanh niên được giải quyết việc làm;

- Phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6%.

- Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn

bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.

2.2.4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

- Hằng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: Tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt 90%).

- Hằng năm, trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; tỷ lệ cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn về sức khỏe trước khi kết hôn đạt 70% vào năm 2025 và 90% vào năm 2030; tỷ lệ cặp nam, nữ thanh niên được khám sức khỏe trước khi kết hôn đạt 20% vào năm 2025 và 25% vào năm 2030; tỷ lệ nam, nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản đạt 85% vào năm 2025 và 90% vào năm 2030.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại công ty tư nhân, các nhà máy đóng trên địa bàn tỉnh được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

2.2.5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

- Hằng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

2.2.6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

- Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự được tuyên truyền, phổ biến các kiến thức về quốc phòng và an ninh, sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

- Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ

chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

Trên cơ sở các mục tiêu như trên, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xác định nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để đạt được các mục tiêu đã đề ra.

(có dự thảo Nghị quyết kèm theo)

Trên đây là nội dung Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết Phát triển thanh niên tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, KSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô

PHỤ LỤC

Phân tích các chỉ tiêu phát triển thanh niên tỉnh Điện Biên giai đoạn 2011-2020 và giai đoạn 2021-2030

(Kèm theo Tờ trình số 4045 /TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Các chỉ tiêu Phát triển thanh niên tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030	Kết quả thực hiện trong giai đoạn 2011-2020	Ghi chú
I	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên		
1	Hàng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	Đạt 100%	
2	Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh	Đạt 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 70% thanh niên công nhân, thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh	
3	Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng	Đạt 60%	
II	Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo		
1	Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.	Đạt 100%	
2	Đến năm 2030, 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.	Đạt 80%	
3	Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).	Đạt 5%	Giai đoạn 2011-2020, chủ yếu là các mô hình, ý tưởng sáng tạo nhưng chưa được đầu tư kinh

			phí nghiên cứu triển khai
4	Hàng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỷ lệ 100%.		Chi tiêu mới
III	Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao		
1	Hàng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.	Đạt 100%	100% sinh viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số (nội dung mới)
2	Hàng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.		Chi tiêu mới
3	Phấn đấu đến năm 2030, có 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hàng năm, có ít nhất 6.000 thanh niên được giải quyết việc làm.	Đạt 41,5% đối với chỉ tiêu "thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm"; hàng năm, bình quân 6412 thanh niên được giải quyết việc làm	60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ (nội dung mới)
4	Phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6%.	Tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị là 2,5%; tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn là 3,79%.	
5	Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phấn đấu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cai tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.	Đạt 100% đối với chỉ tiêu "các đối tượng thanh niên dễ bị tổn thương trong xã hội như: Người khuyết tật, người sống chung với HIV/AIDS; người sử dụng ma túy; người hoạt động mại dâm; nạn nhân của tệ nạn buôn bán người, thanh niên chậm tiến... được bồi	Phấn đấu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu sốlà người Việt Nam không có quốc tịch (nội dung mới)

		duỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng".	
IV	Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên		
1	Hàng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: Tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt 90%).	Đạt 70%	
2	Hàng năm, trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; tỷ lệ cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn về sức khỏe trước khi kết hôn đạt 70% vào năm 2025 và 90% vào năm 2030; tỷ lệ cặp nam, nữ thanh niên được khám sức khỏe trước khi kết hôn đạt 20% vào năm 2025 và 25% vào năm 2030; tỷ lệ nam, nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản đạt 85% vào năm 2025 và 90% năm 2030.		Chỉ tiêu mới
3	Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại công ty tư nhân, các nhà máy đóng trên địa bàn tỉnh được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.		Chỉ tiêu mới
V	Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên		
1	Hàng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.		Chỉ tiêu mới
2	Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.		Chỉ tiêu mới
VI	Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc		

1	Hàng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật được tuyên truyền, phổ biến các kiến thức về quốc phòng và an ninh và có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.	Đạt 100%	
2	Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.	Đạt 7% đối với chỉ tiêu "thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương"; và đạt 5% đối với chỉ tiêu "thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý".	
3	Hàng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.		Chỉ tiêu mới

Số: /NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về phát triển thanh niên tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương, ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

*Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn
2021-2030;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND tỉnh
về việc đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Phát triển thanh niên tỉnh Điện
Biên giai đoạn 2021-2030; Báo cáo thẩm tra số /BC-VHXXH ngày tháng
năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại
biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thể hệ thanh niên tỉnh Điện Biên phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng quê hương, đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình hiện nay. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, chung tay xây dựng tỉnh Điện Biên ngày càng phát triển nhanh và bền vững.

Điều 2. Mục tiêu cụ thể

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

- Hằng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán

bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Đến năm 2030, 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

- Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỷ lệ 100%.

3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

- Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Phấn đấu đến năm 2030, có 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hằng năm, có ít nhất 6.000 thanh niên được giải quyết việc làm;

- Phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6%.

- Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán

người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.

4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

- Hằng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: Tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt 90%).

- Hằng năm, trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; tỷ lệ cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn về sức khỏe trước khi kết hôn đạt 70% vào năm 2025 và 90% vào năm 2030; tỷ lệ cặp nam, nữ thanh niên được khám sức khỏe trước khi kết hôn đạt 20% vào năm 2025 và 25% vào năm 2030; tỷ lệ nam, nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản đạt 85% vào năm 2025 và 90% vào năm 2030.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại công ty tư nhân, các nhà máy đóng trên địa bàn tỉnh được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

- Hằng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

- Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự được tuyên truyền, phổ biến các kiến thức về quốc phòng và an ninh, sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

- Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội

đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Tập trung quán triệt, phổ biến sâu rộng và tổ chức thực hiện Luật Thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030; cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030, thực hiện lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển thanh niên trong xây dựng và tổ chức thực hiện Chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Tập trung thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên, huy động tối đa các nguồn lực phát triển thanh niên; chú trọng thực hiện tốt các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Thực hiện hiệu quả chính sách phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, trọng dụng và đãi ngộ tài năng trẻ; thu hút sinh viên tốt nghiệp đại học loại giỏi, thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, thanh niên tình nguyện về công tác tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới trên địa bàn tỉnh.

3. Tăng cường, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tích cực đổi mới hình thức trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; phổ biến sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật về thanh niên, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030 phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, trong đó chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, vùng sâu, vùng xa.

Phát huy vai trò của Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên trong công tác đoàn kết tập hợp thanh niên, bảo vệ thanh niên trước những tác động của các thế lực thù địch, âm mưu “Diễn biến hòa bình”, các hành vi tuyên truyền, lôi kéo thanh niên vi phạm pháp luật, gây mất ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống. Định hướng cho thanh niên sử dụng mạng xã hội tích cực, lành mạnh; Khuyến khích thanh niên tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa, thể dục, thể thao; gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, tham gia bài trừ các hủ tục lạc hậu. Xử lý nghiêm các hành vi sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên; quản lý chặt chẽ và xử lý

nghiêm các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

4. Tăng cường, đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề; triển khai các chương trình đào tạo ngoại ngữ trên mạng Internet nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh ở các vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi được tiếp cận, học tập miễn phí.

Tổ chức hướng nghiệp cho thanh niên trong các trường phổ thông, các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp để thanh niên có nhận thức đúng đắn về lao động, nghề nghiệp, việc làm. Tăng cường các hoạt động đào tạo nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm giúp thanh niên định hướng nghề nghiệp, tìm việc làm phù hợp.

Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ về việc làm và khởi nghiệp; định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; chăm sóc sức khỏe; tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên; tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên.

5. Bảo đảm nguồn lực để tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thanh niên; bảo đảm số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ và kinh phí thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, triển khai các đề án, dự án phát triển thanh niên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với tình hình mới của địa phương và phù hợp với khả năng cân đối của tỉnh. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội, thu hút các nguồn vốn đầu tư để triển khai thực hiện chương trình phát triển thanh niên.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên; giao lưu thanh niên. Tạo điều kiện để Tỉnh Đoàn và các tổ chức thanh niên do Đoàn thanh niên làm nòng cốt mở rộng quan hệ giao lưu, hợp tác với tổ chức thanh niên các nước trong khu vực và trên thế giới.

Nâng cao nhận thức của thanh niên về chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; tạo điều kiện để thanh niên tham gia các hoạt động hợp tác, giao lưu quốc tế về thanh niên.

Khai thác, phát huy hiệu quả sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế để thực hiện chương trình phát triển thanh niên gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tranh thủ các nguồn lực của các tổ chức quốc tế cho phát triển thanh niên và công tác thanh niên.

7. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức thực hiện chương trình phát triển thanh niên. Thực hiện tốt chế độ báo cáo thống kê về thanh niên.

8. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh đoàn, các tổ chức đoàn thể và thanh niên trong công tác giám sát, phản biện xã hội; tham gia chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên;

vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên. Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp. Phát huy tính tích cực, chủ động, vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Khóa XV - kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ;
- Trung ương Đoàn TNCSHCM;
- Ủy ban Quốc gia về TN Việt Nam;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm TH-CB tỉnh, Báo ĐBP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương